

Bản án số: 67/2019/HSPT

Ngày 25/6/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Chất và ông Nguyễn Huy Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 91/2019/TLPT-HS ngày 07 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Phạm Văn T, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSSST ngày 15/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

** Bị cáo kháng cáo:*

Phạm Văn T, sinh ngày 13/01/1983 tại thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn T, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn A, sinh năm: 1962 và bà: Cao Thị V, sinh năm: 1960; có vợ là: Phạm Thị H, sinh năm: 1984 và 02 con, con lớn- sinh năm: 2011; con nhỏ - sinh năm: 2014; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 110/QĐ-XPVPHC ngày 28/9/2017, bị cáo bị Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc với hình thức xử phạt chính là phạt tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), ngày 06/10/2017, bị cáo nộp tiền phạt; tiền án: chưa; Bị cáo tại ngoại; Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Văn H- Luật sư Văn phòng luật sư K và cộng sự - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương. (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

2. Ông Lê Xuân P, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

3. Bà Nguyễn Thị O, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

4. Cháu Lê Xuân V, sinh ngày 25/9/2015.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện hợp pháp của cháu Lê Xuân V: Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn C, xã H, huyện G, tỉnh Hải Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Công ty TNHH MTV vận tải T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn D, sinh năm: 1981.

Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng FC do Sở giao thông vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/5/2015, có giá trị đến ngày 06/5/2020. T là nhân viên lái xe hợp đồng cho Công ty TNHH MTV vận tải T ở thôn L, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sáng ngày 16/7/2018, T điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 34C - 116.xx, Rơ moóc 34R- 017.xx đi giao hàng tại tỉnh Hà Nam. Khoảng 11h00' cùng ngày, khi T điều khiển xe ô tô về đến khu vực vòng xuyên ngã ba giao nhau giữa đường N với Quốc lộ 5 thuộc địa phận phường V, thành phố H, do thiếu chú ý quan sát khi chuyển hướng, T không phát hiện thấy xe mô tô biển số 34B1-523.xx do anh Lê Văn Q đang điều khiển phía trước cùng chiều nên đã để phần mặt ngoài khung kim loại bắt giữ biển số phía trước xe ô tô đầu kéo va chạm với phần biển số xe mô tô do anh Q điều khiển làm xe mô tô đổ nghiêng phải, anh Q bị ngã ra đường dẫn đến bị phần chắn đà, bánh trước bên trái xe ô tô đầu kéo chèn qua người. Hậu quả: anh Q chết tại hiện trường.

Tại Kết luận giám định pháp y số 55/KLGD ngày 15/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân chết của anh Lê Văn Q: Đa vết thương, chấn thương (vỡ biến dạng xương hộp sọ, khối xương mặt.

Gãy xương cột sống phức tạp. Gãy xương đòn phải, xương bả vai trái. Gãy xương nhiều xương sườn. Vết thương dưới xương đòn, đứt tĩnh mạch dưới đòn, thông khoang ngực).

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 25/7/2018, bị cáo Phạm Văn T và đại diện gia đình anh Lê Văn Q đã thỏa thuận giải quyết việc bồi thường cho gia đình anh Q với số tiền 130 triệu đồng bao gồm tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần, tiền cấp dưỡng nuôi con và các khoản chi phí khác, gia đình anh Q không có đề nghị gì khác. Cùng ngày, gia đình anh Q làm đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo T. Đại diện Công ty TNHH MTV vận tải T đã nhận lại xe ô tô trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST ngày 15/3/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương áp dụng điểm 1 khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 5, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo T 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”; Cấm bị cáo hành nghề lái xe trong thời gian 1 năm kể từ khi bị cáo chấp hành hình phạt tù. Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20/3/2019, bị cáo Phạm Văn T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Phạm Văn T thay đổi nội dung kháng cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, rút nội dung kháng cáo xin hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án, xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo khoản 1 Điều 260 BLHS là đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí thể hiện sự ăn năn hối cải. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng thêm Điều 54 BLHS, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt; Xử phạt bị cáo T mức án từ 09 đến 10 tháng tù. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo T trình bày: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại ở mức cao, đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo đã tự nguyện nộp án phí sơ thẩm. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Bị cáo Phạm Văn T kháng cáo trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Phạm Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị.

Đối với nội dung kháng cáo xin hưởng án treo bị cáo rút tại phiên tòa phúc thẩm nên không xem xét.

Đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng: Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 130.000.000 đồng, gia đình bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới đã nộp án phí thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên HĐXX áp dụng thêm Điều 54 BLHS, xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, nhưng vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[4]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn T, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 37/2019/HSST, ngày 15/3/2019 của TAND thành phố Hải Dương.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 10 (Mười) tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí phúc thẩm hình sự.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 25/6/2019.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở TP tỉnh HD;
- Phòng HSNV-CA tỉnh HD;
- TAND TP. Hải Dương;
- Công TP. Hải Dương;
- VKSND TP. Hải Dương
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Thị Yến